TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Trực.

2. Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H (Địa chỉ: Số 60 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H) xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C).

* **Điểm cầu trung tâm:** Tại phòng xét xử 01, tầng 01, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H (Địa chỉ: Số 60 đường N, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H).

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử sơ thẩm, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên được phân công giải quyết vụ án.

* **Điểm cầu thành phần:** Tại nhà tạm giữ Công an thành phố H (Địa chỉ: Số 50A đường T, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H).

- Thành phần tham gia tại điểm cầu thành phần gồm:

+ Bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C), sinh ngày 08/7/1994 tại tỉnh Thừa Thiên H; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Thôn P, xã D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (Đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1962; gia đình có 06 anh em ruột, bị cáo là con út; vợ con: Chưa có.

* Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với cha mẹ tại xã D, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, học văn hóa đến lớp 9/12 thì nghỉ học.

+ Ngày 21/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" (Bản án số 12/2017/HS-ST, thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/6/2017). Ngày 21/9/2018, chấp hành án xong hình phạt trở về địa phương cho đến ngày gây án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" từ ngày 25/10/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 03/11/2022 tại nhà tạm giữ Công an thành phố H cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Ông Nguyễn Tịnh T, cán bộ nhà tạm giữ Công an thành phố H.

- Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu Trung tâm:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 02, phường N, thành phố Q, tỉnh Q, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Q, có mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Hồ Văn C, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 165 đường N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để bản thân sử dụng, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/10/2022, Trần Ngọc Q dùng điện thoại của mình có gắn thẻ sim 0901946770 gọi điện thoại cho 01 (Một) nam thanh niên (Không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) theo số điện thoại 0878.601.139 để mua 15 (Mười lăm) viên ma túy dạng kẹo và 01 (Một) gói ma túy dạng khay với giá tiền 7.700.000 đồng thì thanh niên này đồng ý. Q và nam thanh niên hẹn nhau đến đường H, thành phố H để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 76B1-795.61 đi từ nhà của mình đến đường H, thành phố H. Tại đây, Q gặp và đưa cho nam thanh niên số tiền 7.700.000 đồng; đồng thời, nam thanh niên hướng dẫn Q đi đến gốc cây ven đường B, thành phố H để lấy ma túy để sẵn trước đó. Q điều khiển xe mô tô đi đến đường B, thành phố H và lấy ma túy tại một gốc cây ven đường. Sau khi lấy ma túy xong, Q cất giấu ma túy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô đi về lại nhà của mình. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi Q đi về đến trước nhà số 15 đường T, phường P, thành phố H, thì Công an tỉnh Thừa Thiên H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Sau đó, Công an tỉnh Thừa Thiên H chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả xét nghiệm nhanh xác định Trần Ngọc Q dương tính với chất ma túy.

* *Vật chứng thu giữ*:

- 01 (Một) túi ni lông màu đen có 02 (Hai) quai xách, bên trong có 01 (Một) gói ni lông màu đen chứa chất tinh thể rắn màu trắng và 01 (một) gói ni lông có viền đỏ bên trong chứa 15 (Mười lăm) viên nén đều màu xanh lá chuối non, không rõ hình dạng. Tất cả được niêm phong kín bằng phong bì thư bên ngoài có 01 chữ ký Điều tra viên Trương Thanh Minh, 01 chữ ký của Trần Ngọc Q và 02 dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu iPhone, số Imei 355733074049120, bên trong có gắn thẻ sim số điện thoại 0901946770, không kiểm tra chất lượng máy.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision màu sơn đen gắn biển số 76B1-795.61, số máy JK03E-7689203, số khung RLHJK0324NZ069241, kèm theo chìa khóa điện của xe, không kiểm tra chất lượng.

- Ngoài ra, cơ quan Công an còn tiến hành sao lưu 11 (Mười một) trang dữ liệu được trích xuất từ máy điện thoại di động hiệu iphone, số Imei 355733074049120, bên trong điện thoại gắn sim số 0901946770 tạm giữ của Q .

* Tại Bản kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (Nêu tại mục1.1, phần II) có tổng khối lượng là 6,0741 gam (Sáu phẩy không bảy bốn một gam), là ma túy, loại Ketamine.

- 15 (Mười lăm) viên nén đều có màu xanh gửi giám định (Nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 7,5391 gam (Bảy phẩy năm ba chín một gam), là ma túy, loại MDMA.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên H gồm:

+ 5,9741 gam (Năm phẩy chín bảy bốn một gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (Nêu tại mục 1.1, phần II);

+ 7,3891 gam (Bảy phẩy ba tám chín một gam) mẫu bột được nghiền từ 15 (Mười lăm) viên nén đều có màu xanh (Nêu tại mục 1.2, phần II);

Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

* *Về xử lý vật chứng*:

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Vision màu sơn đen có gắn biển số 76B1-795.61, quá trình điều tra xác định do chị Nguyễn Thị Ngọc N mua và nhờ bà Lê Thị H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 24/10/2022, chị N để xe ở phòng trọ, Trần Ngọc Q tự ý lấy xe đi chị Nữ không biết Trần Ngọc Q sử dụng xe mô tô biển số 76B1-795.61 để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nêu trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc N là có căn cứ.

Đối với số ma túy hoàn lại sau khi giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định); 01 (Một) điện thoại di động thu giữ của bị cáo hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS-HS ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H truy tố bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) từ 06 (Sáu) năm đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 25/10/2022.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Vision màu sơn đen, có gắn biển số 76B1-795.61, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc N, chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 5,9741 gam (Năm phẩy chín bảy bốn một gam) mẫu tinh thể gửi giám định và 7,3891 gam (Bảy phẩy ba tám chín một gam) mẫu tinh bột được nghiền từ 15 (Mười lăm) viên nén đều có màu xanh gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký họ tên Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Trần Ngọc Q , bắt ngày 24/10/2022". Đây là chất độc hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động số Imei 355733074049120, bên trong có gắn thẻ sim số điện thoại 0901946770, không kiểm tra chất lượng máy, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước

* Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 24/10/2022, tại trước nhà số 15 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, Trần Ngọc Q đang có hành vi tàng trữ

trái phép 6,0741 gam (Sáu phẩy không bảy bốn một gam) ma túy, loại Ketamine và 7,5391 gam (Bảy phẩy năm ba chín một gam) ma túy, loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý, Công an tỉnh Thừa Thiên H phát hiện bắt quả tang.

Trần Ngọc Q tàng trữ trái phép 02 (Hai) chất ma túy (MDMA và Ketamine) theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 được tính như sau:

Tỷ lệ 7,5391 gam (Bảy phẩy năm ba chín một gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là: (7,5391 gam : 30 gam) x 100% = 25,13% (Hai mươi lăm phẩy mười ba phần trăm).

Tỷ lệ 6,0741 gam (Sáu phẩy không bảy bốn một gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là: (6,0741gam : 100 gam) x 100% = 6,07% (Sáu phẩy không bảy phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy nêu trên là: 25,13% + 6,07% = 31,20% (Ba mươi mốt phẩy hai mươi phần trăm) - dưới 100%.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 21/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân để phấn đấu trở thành người tốt và có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy, đối với Trần Ngọc Q cần được xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Vision màu sơn đen có gắn biển số 76B1-795.61, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc Nữ, chị Nữ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 5,9741 gam (Năm phẩy chín bảy bốn một gam) mẫu tinh thể gửi giám định; 7,3891 gam (Bảy phẩy ba tám chín một gam) mẫu tinh bột được nghiền từ 15 (Mười lăm) viên nén đều có màu xanh gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký họ tên Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Trần Ngọc Q , bắt ngày 24/10/2022". Đây là chất độc hại, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động số Imei 355733074049120, bên trong có gắn thẻ sim số điện thoại 0901946770, không kiểm tra chất lượng máy, bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, nên đây là phương tiện phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 25/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu và tiêu hủy: 5,9741 gam (Năm phẩy chín bảy bốn một gam) mẫu tinh thể gửi giám định; 7,3891 gam (Bảy phẩy ba tám chín một gam) mẫu tinh bột được nghiền từ 15 (Mười lăm) viên nén đều có màu xanh gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký họ tên Điều tra viên Lê Thanh Quang, 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Trần Ngọc Q , bắt ngày 24/10/2022".

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động số Imei 355733074049120, bên trong có gắn thẻ sim số điện thoại 0901946770, không kiểm tra chất lượng máy.

Tất cả vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2023, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Ngọc Q (Tên gọi khác: C) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên H;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T T H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Huỳnh Trọng Cẩn